

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2022/QĐCNTTLH

Đông Hưng, ngày 10 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

- Anh Đặng Xuân Th, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn T, xã ĐA, huyện ĐH, tỉnh TB.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn P, xã PT, huyện VT, tỉnh TB.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 16/02/2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Đặng Xuân Th và chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Xuân Th và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đặng Xuân Th và chị Nguyễn Thị T có 02 con chung là Đặng Thị Hải Y, sinh ngày 30/11/2011 và Đặng Minh K, sinh ngày 25/8/2016.

Ly hôn, anh Đặng Xuân Th là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu chị Nguyễn Thị T cấp dưỡng cho con chung.

Chị Nguyễn Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; anh Đặng Xuân Th và chị Nguyễn Thị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về tài sản: Anh Đặng Xuân Th và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cơ quan THADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã ĐA, huyện ĐH;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, Tòa án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Kiên Trung

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐ:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân cấp tỉnh của tỉnh đó nếu Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện (ví dụ: Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thì ghi “TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG”; Ghi “TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO” nếu Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp tỉnh.
- (2) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định;
- (3) Ghi loại tranh chấp, VD: HNGĐ, DS, KDTM.....
- (4) Ghi họ tên của Thẩm phán ký quyết định.
- (5) Ghi rõ điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự và pháp luật liên quan để ra quyết định.
- (6) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện đề nghị giải quyết.
- (7) (8) Ghi đầy đủ tên, năm sinh, nơi cư trú của các bên đương sự.
- (9) Nếu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức. Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (10) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các bên về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ việc đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án.